

HỢP ĐỒNG THUÊ XE

Số: _____

Hợp Đồng này được lập và ký ngày ...tháng...năm.....giữa:

Bên Cho Thuê:

[Lựa chọn một trong các chủ thể bên dưới]

1. Đối với chủ thể là cá nhân:

Ông (Bà): [...]

Sinh ngày: [...]

CMND/CCCD số: [...] cấp ngày [...] tại [...]

Hộ khẩu thường trú: [...]

(Trường hợp có nhiều cá nhân thì điền thông tin đầy đủ của tất cả cá nhân đó)

2. Đối với chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức: [...]

Trụ sở: [...]

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: [...] cấp ngày [...]

Số điện thoại: [...] Số fax: [...]

Người đại diện: [...]

Chức vụ: [...]

Theo giấy ủy quyền *(trường hợp đại diện theo ủy quyền)* số: [...]

Sau đây được gọi là “Bên A”.

Bên Thuê:

[Lựa chọn một trong các chủ thể bên dưới]

1. Đối với chủ thể là cá nhân:

Ông (Bà): [...]

Sinh ngày: [...]

CMND/CCCD số: [...] cấp ngày [...] tại [...]

Hộ khẩu thường trú: [...]

(Trường hợp có nhiều cá nhân thì điền thông tin đầy đủ của tất cả cá nhân đó)

2. Đối với chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức: [...]

Trụ sở: [...]

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: [...] cấp ngày [...]

Số điện thoại: [...] Số fax: [...]

Người đại diện: [...]

Chức vụ: [...]

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: [...]

Sau đây được gọi là “**Bên B**”.

Bên A và Bên B (sau đây gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”) đồng ý ký kết Hợp đồng thuê xe (“**Hợp Đồng**”) với những điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung của Hợp Đồng

Bên A đồng ý cho thuê và Bên B đồng ý thuê [xe ô tô/xe máy/...] (số lượng) với thông tin như sau:

[Ghi rõ thông tin xe với những mục sau:

- Loại xe: [...]

- Nhãn hiệu: [...] -

Biển kiểm soát: [...] -

Số máy: [...] - Số

khung: [...]

- Mô tả tình trạng: chi tiết màu xe, tình trạng xe tại thời điểm thuê.]

Điều 2. Mục đích và Thời hạn thuê

2.1 Mục đích thuê: Bên B thuê xe với thông tin chi tiết tại Điều 1 Hợp đồng này với mục đích [...]

2.2 Thời hạn cho thuê xe là [...] tháng/n [...] kể từ ngày [...] năm

Điều 3. Giá thuê, thời gian và hình thức thanh toán

3.1 Giá thuê xe

3.1.1. Giá thuê xe ô tô mỗi tháng được tính như sau:

- Giá thuê trước thuế: [...]
- Thuế GTGT 10%: [...]
- Tổng cộng: [...]

(Bằng chữ: [...])

3.1.2. Giá thuê chưa bao gồm chi phí bảo dưỡng, xăng dầu, đã bao gồm chi phí bảo hiểm trách nhiệm. Bên B có trách nhiệm tự chi trả các chi phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng xe trong quá trình thuê.

3.2 Thời gian và phương thức thanh toán

3.2.1. Thời gian thanh toán: Tiền thuê xe được thanh toán hàng tháng vào ngày [...] của tháng.

3.2.2. Hình thức thanh toán: tiền mặt/chuyển khoản (lựa chọn một trong hai hình thức)

Điều 4. Quyền và Nghĩa vụ của Bên A

4.1. Quyền của Bên A

4.1.1. Yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ tiền thuê xe đúng hạn theo quy định tại Điều 3 Hợp đồng này;

4.1.2. Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên B sử dụng xe không đúng mục đích thuê quy định tại Điều 2 Hợp đồng này; đồng thời yêu cầu Bên B bồi thường các thiệt hại phát sinh (nếu có);

4.1.3. Yêu cầu Bên B hoàn trả lại xe đúng tình trạng ban đầu, ngoại trừ các khấu hao tự nhiên, khi Hợp đồng chấm dứt mà không được gia hạn hoặc hai Bên thống nhất chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;

4.1.4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của Bên A

4.2.1. Đảm bảo Bên A có quyền sở hữu hợp pháp hoặc có quyền cho thuê hợp pháp đối với xe cho thuê quy định tại Điều 1 Hợp đồng này;

-
- 4.2.2. Bàn giao xe cho Bên B đúng tình trạng như mô tả tại Điều 1 Hợp đồng này và các giấy tờ có liên quan trong vòng [...] ngày kể từ ngày ký Hợp đồng;
- 4.2.3. Mua bảo hiểm vật chất xe, bảo hiểm tai nạn dân sự và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật;
- 4.2.4. Kiểm tra, bảo dưỡng xe theo kỳ [...] tháng /lần. Bên A sẽ thông báo trước cho Bên B ít nhất [...] ngày kể từ ngày dự kiến kiểm tra ; *(nếu hai Bên thỏa thuận chuyển nghĩa vụ bảo dưỡng sang cho Bên thuê thì bỏ nội dung này)*
- 4.2.5. Hỗ trợ Bên B xử lý các vấn đề liên quan đến kỹ thuật mà không do lỗi của Bên B trong quá trình thuê;
- 4.2.6. Xuất hóa đơn GTGT hợp lệ cho Bên B;
- 4.2.7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và Nghĩa vụ của Bên B

5.1. Quyền của Bên B

- 5.1.1. Yêu cầu Bên A giao xe theo đúng thỏa thuận Hợp đồng;
- 5.1.2.5.1.2.

~~Yêu cầu Bên A bồi thường thiệt hại trong trường hợp Bên A vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này và gây ra thiệt hại cho Bên B;~~

- 5.1.3. Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên A vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Khoản 4.2 Điều 4 Hợp đồng này;

5.2. Nghĩa vụ của Bên B

- 5.2.1. Sử dụng xe đúng mục đích và thời hạn quy định tại Hợp đồng này;
- 5.2.2. Bảo quản xe đúng như mô tả ban đầu quy định Điều 1 Hợp đồng, ngoại trừ các khấu hao tự nhiên. Trong trường hợp Bên B gây ra các sự cố dẫn đến xe bị hư hỏng thì Bên B có trách nhiệm sửa chữa, thay thế các thiết bị tương ứng cùng loại khác;
- 5.2.3. Kiểm tra, bảo dưỡng xe theo kỳ [...] tháng /lần. Trường hợp Bên B không bảo dưỡng dẫn đến xe bị hư hỏng thì Bên B có trách nhiệm sửa chữa, khắc phục và bồi thường thiệt hại cho Bên A (nếu có); *(nếu hai Bên thỏa thuận nghĩa vụ bảo dưỡng thuộc về Bên A thì bỏ nội dung này)*
- 5.2.4. Không được cho Bên thứ ba thuê lại nếu không có sự đồng ý của Bên A;

5.2.5. Không được tự ý thay đổi kết cấu của xe trong suốt quá trình thuê. Trong trường hợp cần thiết phải có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;

5.2.6. Hoàn trả lại xe và các giấy tờ liên quan cho Bên A khi hết thời hạn thuê mà hai Bên không gia hạn hoặc hai Bên có thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;

5.2.7. Thanh toán tiền thuê đúng hạn theo quy định tại Điều 3 Hợp đồng này. Nếu quá hạn mà Bên B chưa thanh toán thì Bên B phải chịu lãi suất chậm thanh toán với mức 20%/năm;

5.2.8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Bảo mật

Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào liên quan đến Hợp đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

Điều 7. Bất khả kháng

7.1. Bất khả kháng là những sự kiện khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của các bên bao gồm nhưng không giới hạn ở: động đất, bão, lũ lụt, gió lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hay đe dọa chiến tranh ... hoặc các thảm họa khác không thể lường trước được; hoặc sự thay đổi của luật pháp bởi chính quyền Việt Nam.

7.2. Khi một bên không thể thực hiện tất cả hay một phần của nghĩa vụ Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng gây ra một cách trực tiếp, Bên này sẽ không được xem là vi phạm Hợp đồng nếu đáp ứng được tất cả những điều kiện sau:

7.2.1. Bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp của sự gián đoạn hoặc trì hoãn việc thực hiện nghĩa vụ; và

7.2.2. Bên bị gặp phải sự kiện bất khả kháng đã nỗ lực để thực hiện nghĩa vụ của mình và giảm thiểu thiệt hại gây ra cho Bên kia bởi sự kiện bất khả kháng; và

7.2.3. Tại thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên gặp phải sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho bên kia cũng như cung cấp văn bản thông báo và giải thích về lý do gây ra sự gián đoạn hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ.

Điều 8. Hiệu lực và chấm dứt Hợp đồng

- 8.1. Hợp đồng này có hiệu lực từ [...] đến [...].
- 8.2. Hợp đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:
 - 8.2.1. Nếu các bên đồng ý chấm dứt bằng văn bản.
 - 8.2.2. Nếu bất cứ vi phạm Hợp đồng nào không được khắc phục trong thời hạn [...] ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khắc phục từ Bên không vi phạm. Trong trường hợp này, Bên không vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên vi phạm.
 - 8.2.3. Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài quá [...] ngày kể từ ngày phát sinh, Hợp đồng này có thể được chấm dứt dựa trên văn bản thông báo của một Bên cho Bên còn lại.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp có bất cứ mâu thuẫn nào phát sinh từ Hợp đồng này, Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết vấn đề bằng thương lượng. Nếu không thể giải quyết được trong vòng 30 ngày, vấn đề sẽ được giải quyết bởi **Tòa án nhân dân có thẩm quyền**. Bên thua kiện phải thanh toán tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp cho Bên thắng kiện (bao gồm cả chi phí luật sư).

Điều 10. Điều khoản chung

- 10.1. Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 10.2. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung Hợp đồng đều phải được lập thành văn bản và ký duyệt bởi người có thẩm quyền của mỗi Bên.
- 10.3. Mỗi Bên không được phép chuyển giao bất cứ quyền, nghĩa vụ nào trong Hợp đồng này cho bất cứ bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.

10.4. Hợp Đồng này sẽ được lập thành [...] bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ [...] bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B